

Số: 151/2025/QĐST-VDS

Châu Thành, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 179/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông **Nguyễn Quốc H**, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số I, ấp A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bà **Trần Thị Hồng T**, sinh năm 2003; Địa chỉ: Số D, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị Hồng T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre ngày 29/9/2021, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do có bất đồng về quan điểm sống, tính tình không còn phù hợp nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Nay ông H và bà T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Do đó, có căn cứ công nhận cho ông H và bà T thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Trần Khả V, sinh ngày 22/5/2021. Sau khi ly hôn ông H và bà T thống nhất để bà T tiếp tục nuôi dưỡng cháu V, ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông H và bà T phải chịu nhưng ông bà thỏa thuận trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà ông bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009990 ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị Hồng T tự nguyện thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị Hồng T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị Hồng T không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Trần Khả V, sinh ngày 22/5/2021. Sau khi ly hôn ông H và bà T thống nhất để bà T tiếp tục nuôi dưỡng cháu V, ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông H và bà T phải chịu nhưng ông bà thỏa thuận trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà ông bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009990 ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra);
- UBND xã Tiên Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Triều